

TÁC PHẨM ĐỐI SÁNG MÃI CẢ CHỖ TỖ CH HỒ CHÍ MINH ĐÓN PHONG TRÀO TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐỐI SÁNG VĂN HÓA HIỆN NAY

ThS. Trần Ngọc Sáng
Khoa XĐĐ - DV

Cách đây 72 năm, tháng 3/1947, với bút danh Tân Sinh, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết tác phẩm "Đối sáng mãi". Tác phẩm sau đó được Ban Trung ương vận động Đối sáng mãi xuất bản. Thông qua tác phẩm, những vận động viên vận động mục đích, nội dung, phương pháp xây dựng đối sáng mãi cả công đồng dân chúng đã được đề cập một cách ngắn gọn, thiết thực, dễ hiểu, dễ nhớ và dễ thực hiện.

Tác phẩm "Đối sáng mãi" ra đời trong một bối cảnh lịch sử đặc biệt: Nhân dân đã giành được chính quyền, những tàn dư văn hóa phong kiến lạc hậu, tư tưởng xã hội vẫn còn lan tràn, dân trí thấp kém do chính sách ngu dân của bọn thực dân đế quốc. Thêm vào đó, trước âm mưu cướp nước ta mà tập đoàn cầm đầu là Pháp, nhân dân ta đang phải bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ và gian khổ. Trước những khó khăn chiến tranh, tác phẩm "Đối sáng mãi" ra đời như một làn gió mát lành thổi vào lòng dân tộc, trở thành một trong những nhân tố quan trọng xây dựng nên móng cho cuộc kháng chiến - kiến quốc thành công.

Ngoài nội dung, tác phẩm được kết cấu thành 19 phần, đánh số thứ tự từ I đến XIX, với dung lượng gần 5.800 từ, trình bày theo cách hỏi - đáp đơn giản, rõ ràng.

Trong một phần đầu tiên của tác phẩm, Bác đã nêu rõ mục đích của hành động đối sáng mãi đơn giản như sau: "*Làm thế nào cho đối sáng cả dân ta, với chất lượng đầy đủ hơn, tinh thần thoải mái vui vẻ hơn*". [1]

Phương châm thực hiện đối sáng mãi cũng được xác định rất rõ ràng: "*Đối sáng mãi không phải cao xa gì, cũng không phải khó khăn gì. Nó không bao giờ phải hi sinh chút gì. Nó chỉ là sự ăn uống, cách ăn, cách nói, cách đi, cách làm việc*".

[\[ii\]](#)

Và xét cho cùng, thđ c hiđ n đđ i sđ ng mđ i cũng không nđ m ngoài viđ c thđ c hiđ n 4 chđ Cđ n, Kđ m, Liđ m, Chđ nh.

Vđ đđ i tđ đ ng cđ a thđ c hành đđ i sđ ng mđ i, tác phđ m xác đđ nh đđ i sđ ng mđ i có thđ chia làm hai thđ . Mđ t là đđ i sđ ng riđ ng cđ a tđ ng ngđ đ i. Hai là đđ i sđ ng chung cđ a tđ p thđ , cđ a cđ ng đđ ng dân cđ . Tđ đđ , nđ i dung cđ a thđ c hành đđ i sđ ng mđ i cũng đđ đ c nêu ra mđ t cách cđ thđ , nhđ đđ i sđ ng mđ i đđ i vđ i cá nhân, đđ i sđ ng mđ i trong gia đđ nh, đđ i sđ ng mđ i trong làng, đđ i sđ ng mđ i trong trđ đ ng hđ c, đđ i sđ ng mđ i trong bđ đđ i, đđ i sđ ng mđ i trong công sđ , đđ i sđ ng mđ i trong xđ đ ng máy.

Vđ cách thđ c thđ c hiđ n đđ i sđ ng mđ i, Bác cũng chđ rõ: "Trđ đ c hđ t phđ i tuyên truyđ n, giđ i thích và làm gđ đ ng", "đ đ nhđ t là miđ ng nói, tay làm", "nđ u miđ ng mà tuyên truyđ n bđ o ngđ đ i ta siđ ng làm, mà đđ mình thì ăn trđ a, ngđ trđ ; bđ o ngđ đ i ta tđ t kiđ m, mà đđ mình thì xa xđ , lung tung, thì tuyên truyđ n mđ t trăm năm cũng vô ích".

[\[iii\]](#)

Tác phđ m cũng nhđ n mđ nh vđ phđ đ ng pháp tđ chđ c thđ c hiđ n, đđ là: "Lúc sđ đđ ng quđ c dân chđ a hiđ u, chđ a làm đđ i sđ ng mđ i, thì tuyđ t đđ i không nên bđ t buđ c. (...) Đđ n khi đđ i đđ sđ đđ ng bào đđ theo đđ i sđ ng mđ i, chđ còn sđ đđ t ít không theo, khuyên mđi cũng không đđ đ c, lúc đđ có thđ dùng cách cđ đ ng bđ c, bđ t hđ phđ i theo".

[\[iv\]](#)

Kđ t đđ i tác phđ m, Bác hi vđ ng vđ mđ t viđ n cđ nh tđ đ i sáng: "Chúng ta thđ c hành đđ i sđ ng mđ i trong ba năm thì viđ c ăn, mđ c, đđ , đđ đđ i, chúng ta quyđ t có thđ đđ cđ p, đđ tđ c. Đem tđ đđ n đđ a chúng ta tích trđ đđ đ c, mà mua máy móc to tát, đđ sđ a đđ i thêm nghđ làm ruđ ng và mđ mang công nghđ , thì trong 5, 7 năm, đđ i sđ ng toàn thđ đđ ng bào có thđ phong đđ u, đđ i dào".

[\[v\]](#)

Có thđ nói, mđ c dù trình bày rđ t ngđ n gđ n, song tác phđ m đđ khái quát mđ t cách đđ y đđ nhđ ng vđ n đđ lý luđ n cđ a phong trào xây đđ ng đđ i sđ ng mđ i. Văn phong hđ i - đđ p đđ n gđ i, cùng vđ i nhđ ng ví đđ minh hđ a đđ hiđ u giúp cho nhđ ng vđ n đđ lý luđ n trđ đđ nên vô cùng đđ n giđ n, đđ dàng đđ vào quđ n chúng.

Ngày nay nhìn đđ i, có thđ thđ y giá trđ thđ c tiđ n to đđ n cđ a tác phđ m "Đđ i sđ ng mđ i" trong suđ t

chiều dài lịch sử dân tộc. Trong 9 năm kháng chiến chống Pháp, nhà thơ thực hành đề i s ở ng m i mà Đảng và Nhà nước ta đã phát huy đề i c s ở c m nh c a c dân tộc, không ngừng c i thi n đ i s ở ng v t ch t tinh thần cho nhân dân, mà còn t o c s v ng ch c đ đ a dân tộc ta đ n th ng l i, ch m đ t chi n tranh, l p l i hòa bình ở Đông D ng. Trong th i k kháng chiến chống M , cũng chính nh t i p t c xây đ ng xã h i m i xã h i ch nghĩa mà mi n B c đã đánh th ng hai cuộc chiến tranh phá hoại c a M , th c hi n t t vai trò h u ph ng l n, chi vi n tích c c cho chiến tr ng mi n Nam đánh b i các chiến l c chiến tranh c a đ qu c M , gi i phóng mi n Nam, th ng nh t đ t n c. B c vào th i k Đ i m i, Đảng và Nhà nước ta v n đ c bi t quan tâm đ n vi c quán tri t t t ng H Chí Minh v th c hành đ i s ở ng m i, đ ra ch tr ng xây đ ng n n văn hóa Vi t Nam tiên ti n, đ m ã b n s c dân tộc, xây đ ng con ng i Vi t Nam phát tri n toàn di n, xây đ ng xã h i Vi t Nam dân ch , công b ng và văn minh. Phát đ ng phong trào Toàn dân đoàn k t xây đ ng đ i s ở ng văn hóa chính là m t trong b n nhóm gi i pháp l n nh m th c hi n Ngh quy t Trung ng 5 (khóa VIII) v xây đ ng và phát tri n n n văn hóa Vi t Nam tiên ti n, đ m ã b n s c dân tộc.

Phong trào “Toàn dân đoàn k t xây đ ng đ i s ở ng văn hóa”, có th th y, chính là b c phát tri n c a phong trào th c hành đ i s ở ng m i tr c kia trong giai đ o n hi n nay. Phong trào này th i gian qua đã th c s đ i vào cuộc s ng, lan t a vào t ng lĩnh v c xã h i, kh i đ y tinh thần đoàn k t, góp ph n th c hi n th ng l i nhi m v phát tri n kinh t - xã h i c a đ t n c. Nhi u n i dung phong trào đã đ c tri n khai sâu r ng, đ c các c p, các ngành v n đ ng sáng t o, ng i dân t giác th c hi n nghiêm túc. Tuy nhiên, bên c nh đó, phong trào cũng đã b c l nh ng h n ch , b t c p nh :

- M t số đ a ph ng, vi c tri n khai và th c hi n các văn b n ch đ o c a Ban Ch đ o Trung ng ch a k p th i, đ y đ , m t số n i g p khó khăn, lúng túng trong công tác t ch c th c hi n. Nhi u n i dung phong trào m i ch đ ng l i i vi c ban hành các văn b n, ch a tích c c v n đ ng đ ng i dân n m v ng các tiêu chí th c hi n,

- Công tác truy n thông v th c hi n phong trào ch a đ t hi u qu tích c c, t i m t số đ a ph ng còn x y ra hi n t ng ch y theo thành tích, gây b c xúc trong c ng đ ng dân c và xã h i. Vi c đ ng ký xây đ ng gia đình, làng, thôn, p văn hóa m t số n i còn n ng v hình th c, ch a chú tr ng đ n ch t l ng. Tình tr ng b o l c có đ u hi u ngày càng ph bi n, m t số giá tr văn hóa truy n th ng có nguy c mai m t; các tiêu c c, t n n xã h i có chi u h ng gia tăng và di n bi n ph c t p.

- V n còn hi n t ng ch a xác đ nh đ c ch th “toàn dân” c a phong trào, còn có ban, ngành, đoàn th coi phong trào là trách nhi m c a ngành văn hóa; công tác ph i h p trong tri n khai th c hi n phong trào thi u ch t ch , ch a rõ nhi m v đ c phân công nên ch t l ng ho t

đồng công của Ban Chấp hành các cấp chính quyền cao, chính quyền toàn dân.

Nhìn lại giá trị lý luận và thực tiễn của tác phẩm Đề nghị mở sổ, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau cho công tác triển khai cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" hiện nay:

Thứ nhất, công tác tuyên truyền cần được đẩy mạnh hơn nữa. Cần phải biên soạn những tài liệu tuyên truyền như gương, điển hình, điển nhân và điển thực hiện gương nhân tác phẩm "Đề nghị mở sổ" để cung cấp cho người dân. Những nội dung thực hiện không nên chung chung, trừu tượng mà cần cụ thể hóa thành những công việc có thể thực hiện được hàng ngày như cách ăn, cách mặc, cách đi, cách đi lại... để ai cũng có thể thực hiện. Công tác tuyên truyền cần tiến hành thường xuyên, liên tục, tuy nhiên không được là, chỉ hình thức. Có như vậy thì phong trào mới thực sự thực, mới đi vào đời sống người dân.

Thứ hai, phải chú ý chọn chọn hình thức xây dựng các điển hình tiên tiến (gia đình văn hóa, khu phố văn hóa, làng văn hóa...). Việc tuyên động các điển hình tiên tiến cần phải thực chất, không chỉ theo số liệu. Thành quả tuyên động ít mà xứng đáng, còn hơn tuyên động tràn lan mà chỉ hình thức có tác động lan tỏa chút nào, như một số địa phương hiện nay đang mắc phải.

Thứ ba, cần xây dựng một đội ngũ cán bộ hăng hái vì công việc, biết hi sinh lợi ích cá nhân vì tập thể. Những cán bộ này phải gương mẫu, miệt mài nói tay làm, có uy tín trong công đồng dân chúng. Đề nghị những cán bộ chính quyền đóng góp được gì mà đã đòi hỏi chính quyền này khác thì quyết không thể làm được việc. Đây là một việc không hề dễ dàng, nhưng lợi ích nhân dân quyết định nên chính quyền công nhân phong trào, do đó các cấp ủy đảng cần phải hết sức chú ý.

Thứ tư, như trong tác phẩm "Đề nghị mở sổ" đã thể hiện, việc vận động người dân cần phải linh hoạt. Nếu đã sổ người dân chính quyền, chính thực hiện thì cần phải có gương tuyên truyền, giới thiệu, lý thuyết và thực tiễn nguy hiểm làm được. Tuy nhiên, khi đi sâu kiểm tra cho phép thì cũng cần phải kiên nhẫn, có biện pháp công nhân hành vi lệch chuẩn, gây ảnh hưởng xấu đến công đồng. Mọi hình thức không như hình thức, chỉ có làm được như vậy thì việc triển khai phong trào mới có hiệu quả cao.

Tóm lại, ra đời cách đây đã 72 năm, tuy nhiên những giá trị mà tác phẩm Đề nghị mở sổ của Bác đề nghị nay vẫn còn nguyên giá trị. Việc thực hiện triển khai các phong trào, các cuộc vận động hiện

nay có nhiều nội dung, nhiều lúc vẫn chưa làm theo đúng cách thức thông thường mà Bác đã đề cập đến trong tác phẩm. Chính vì vậy, nghiên cứu tác phẩm này cũng là một việc làm thiết thực để thúc đẩy tiến bộ của chúng ta trong công tác và làm theo tinh thần, đường lối, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay./.

[i] Hồ Chí Minh toàn tập, NXBCTQG, H.2002, tập 5, tr 332.

[ii] Hồ Chí Minh toàn tập, NXBCTQG, H.2002, tập 5, tr 332.

[iii] Hồ Chí Minh toàn tập, NXBCTQG, H.2002, tập 5, tr 345.

[iv] Hồ Chí Minh toàn tập, NXBCTQG, H.2002, tập 5, tr 345 - 346.

[v] Hồ Chí Minh toàn tập, NXBCTQG, H.2002, tập 5, tr 347.